TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày: 18-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Quãng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thu.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Phi.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Quốc Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Quốc T, sinh ngày 21/11/2000, tại tỉnh Bình Dương; Hộ khẩu thường trú: Ấp HC, xã AL, huyện D, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trương Lý Kh, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: 02; Ngày 15/9/2020, Trương Quốc T bị Công an xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 750.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 101/QĐ-XPHC về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" và Ngày 24/11/2020, Trương Quốc T bị Công an xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 1.000.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 131/QĐ-XPHC về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Tiền án: 02; Tại Bản án số 37/2019/HS-ST ngày 14/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 209/2019/HS-ST ngày 19/11/2019, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 07 (bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Quốc T là đối tượng nghiện ma túy, hiện đang làm công nhân nhưng thường xuyên mua ma túy về sử dụng. Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 29/12/2020, T một mình điều khiển xe mô tô màu xanh, không rõ nhãn hiệu, biển số: không có, số máy: C50E2768863, số khung: CF502739813 đi từ nhà thuộc Ấp HC, xã AL, huyện D, tỉnh Bình Dương đến đoạn đường thuộc khu vực phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để mua ma tuý về nhà sử dụng. Tại đây T gặp một người đàn ông tên Hải (không xác định được nhân thân, lai lịch) mua một gói nylon kích thước 02cm x 02cm, 01 đầu hàn kín, 01 đầu nẹp kín, bên trong là ma tuý đá với giá tiền là 600.000 đồng. Sau khi mua ma túy, T điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 22 giờ 00 phút, cùng ngày khi T đang đi trên đường ĐT 748, đoạn thuộc ấp Kiến An, xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an xã An Lập bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và thu giữ:

- 01 (một) gói nylon kích thước 02cm x 02cm, 01 đầu hàn kín, 01 đầu nẹp kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, chưa xác định trọng lượng (ký hiệu M);

- 01 (một) xe mô tô màu xanh, không rõ nhãn hiệu, biển số: không có, số máy: C50E2768863, số khung: CF502739813;

- 01 (một) áo khoác màu xanh có ghi chữ adidass.

Tại Kết luận giám định số: 819/MT-PC09, ngày 07/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu chất màu trắng trong 01 (một) gói nylon là ma túy có khối lượng 0,6242 gam, loại Methamphetamine.

Đối với người đàn ông tên Hải có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trương Quốc T. Quá trình điều tra, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 819/PC09, có chữ ký của cán bộ niêm phong Bùi Văn Anh, người chứng kiến Trương Quốc T, Trần Hồ Nhật và ông Lê Phước Dũng – trưởng công an xã An Lập và hình dấu đỏ của Công an xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Giấy niêm phong có chữ ký của Trương Quốc T (người chứng kiến), chữ ký của Nguyễn Thanh Việt (cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau giám định: 0,3925 gam. Xét thấy, đây là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô màu xanh, không rõ nhãn hiệu, biển số: không có biển số, số máy: C50E2768863, số khung: CF502739813 (Tình trạng vật chứng tại thời điểm giao nhận: xe đã cũ, không gương chiếu hậu, không mặt nạ, không bửng). Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là của Trương Quốc T, T mua xe mô tô trên của Trần Quốc Huy, sinh năm 1984, cư trú: Ấp HC, xã AL, huyện

D, tỉnh Bình Dương với giá 800.000 đồng, không có làm giấy mua bán xe vì xe không có giấy đăng ký xe; xe này Trần Quốc Huy mua của 01 người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) làm nghề thu mua ve chai. Xét thấy, xe mô tô trên là phương tiện phạm tội, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) áo khoác màu xanh có ghi chữ adidass (đã qua sử dụng), do Trương Quốc T không có nhu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Tại Cáo trạng số 23/CT- VKSDT- HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trương Quốc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định tuy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Quốc T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tài sản và đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29/12/2020, Công an xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương phát hiện và bắt quả tang Trương Quốc T tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ trên người T có hành vi cất giữ trái phép 0.6242 gam ma túy loại Methamphetamine trong túi áo khoác với mục đích để sử dụng. Tại Kết luận giám định số 819/MT-PC09 ngày 07/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy, có khối lượng là 0,6242 gam, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về các danh mục chất ma túy và tiền chất bị hạn chế sử dụng và cấm sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Như vậy, Cáo trạng số 23/CT- VKSDT- HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, mức độ lỗi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng với trọng lượng nêu trên của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma tuý đã và đang gây tác hại xấu cho sức khoẻ của người sử dụng, làm ảnh hưởng đến nòi giống, làm khánh kiệt về kinh tế, chính ma tuý là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp hậu quả thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích: Tại Bản án số 37/2019/HS-ST ngày 14/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; và Bản án số 209/2019/HS-ST ngày 19/11/2019, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 07 (bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Do vậy, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đồng thời bị cáo có 02 tiền sự: Ngày 15/9/2020, bị Công an xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 750.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 101/QĐ-XPHC về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" và Ngày 24/11/2020, bị Công an xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 1.000.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 131/QĐ-XPHC về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để đảm bảo sự nghiêm minh cũng như sự khoan hồng của pháp luật và có tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Trương Quốc T là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 819/PC09, có chữ ký của cán bộ niêm phong Bùi Văn Anh, người chứng kiến Trương Quốc T, Trần Hồ Nhật và ông Lê Phước Dũng – trưởng công an xã An Lập và hình dấu đỏ của Công an xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Giấy niêm phong có chữ ký của Trương Quốc T (người chứng kiến), chữ ký của Nguyễn Thanh Việt (cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau giám định: 0,3925 gam. Xét đây là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô màu xanh, không rõ nhãn hiệu, biển số: không có biển số, số máy: C50E2768863, số khung: CF502739813 (Tình trạng vật chứng tại thời điểm giao nhận: xe đã cũ, không gương chiếu hậu, không mặt nạ, không bửng). Xét thấy, xe mô tô trên là phương tiện phạm tội, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) áo khoác màu xanh có ghi chữ adidass (đã qua sử dụng), do Trương Quốc T không có nhu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

[5] Các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông tên Hải có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trương Quốc T do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng về tội danh, căn cứ điều luật, xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo Trương Quốc T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Quốc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trương Quốc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 819/PC09, có chữ ký của cán bộ niêm phong Bùi Văn Anh, người chứng kiến Trương Quốc T, Trần Hồ Nhật và ông Lê Phước Dũng – trưởng công an xã An Lập và hình dấu đỏ của Công an xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Giấy niêm phong có chữ ký của Trương Quốc T (người chứng kiến), chữ ký của Nguyễn Thanh Việt (cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau giám định: 0,3925 gam; - 01 (một) xe mô tô màu xanh, không rõ nhãn hiệu, biển số: không có biển số, số máy: C50E2768863, số khung: CF502739813 (Tình trạng vật chứng tại thời điểm giao nhận: xe đã cũ, không gương chiếu hậu, không mặt nạ, không bửng); 01 (một) áo khoác màu xanh có ghi chữ adidass (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô màu xanh, không rõ nhãn hiệu, biển số: không có biển số, số máy: C50E2768863, số khung: CF502739813 (Tình trạng vật chứng tại thời điểm giao nhận: xe đã cũ, không gương chiếu hậu, không mặt nạ, không bửng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Quốc T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Về việc kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS H. Dầu Tiếng;
- PV 27-Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HTTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Quãng

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2021/TB-TA	*Dầu Tiếng, ngày 31 tháng 5 năm 2021*

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2021/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2021của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương có lỗi do nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Tại dòng thứ 02, trang số 01 từ dưới lên của Bản án đã ghi:

"…Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt."

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

"…Bị cáo bị bắt **tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2020** cho đến nay. Bị cáo có mặt."

2. Tại dòng thứ 01, trang số 06 từ trên xuống của Bản án đã ghi:

"Xử phạt bị cáo Trương Quốc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2020".

"Xử phạt bị cáo Trương Quốc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **29/12/2020".**

Nơi nhận: -TAND tỉnh Bình Dương; - VKSND huyện Dầu Tiếng; - Công an huyện Dầu Tiếng; - CCTHADS huyện Dầu Tiếng; - PV 27 - Công an tỉnh Bình Dương; - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; - Người tham gia tố tụng; - Lưu: HS; VT.	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** **Nguyễn Thanh Quãng**